ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học KINH TẾ VĨ MÔ

Mã môn: MAE32031

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIỆN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

1. **Ths. Nguyễn Thị Diệp** – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc bộ môn: Quản trị kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: Số 8/106 Phương Lưu Vạn Mỹ Ngụ quyền Hải phũng
- Điện thoại: 0983941543 Email: diepnt@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Kinh tế học vi mô, kinh tế học vĩ mô, quản trị tài chính, thẩm đinh dự án

2. ThS. Nguyễn Thị Hoàng Đan – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc bộ môn: Quản tri Kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập Dư Hàng Kênh Lê Chân Hải Phòng
- Điện thoại: 0902125129 Email: dannth@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kinh tế, Quản trị doanh nghiệp, Quản trị sản xuất...

3. **ThS.** Đỗ Thị Bích Ngọc – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc bộ môn: Quản trị Kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập Dư Hàng Kênh Lê Chân Hải Phòng
- Điện thoại: 0902125129 Email: ngocntb@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kinh tế, Quản trị doanh nghiệp, Quản trị nhân lực,

kinh tế lượng...

4. **CN. Lê Đình Mạnh** – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân
- Thuộc bộ môn: Quản tri Kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập Dư Hàng Kênh Lê Chân Hải Phòng
- Điện thoại: 0902125129 Email: manhld@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kinh tế, Quản trị doanh nghiệp, phân tích kinh tế,

tài chính doanh nghiệp...

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vi học trình/tín chỉ: 3 tín chỉ

- Các môn học tiên quyết: Kinh tế vi mô; kinh tế chính trị; đại số và giải tích.

- Các môn học kế tiếp: Các môn học chuyên ngành kinh tế

- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có): tìm hiểu thực trạng hệ thống kinh tế vĩ mô ở Việt Nam và các quốc gia khác từ đó gợi ý chính sách để nền kinh tế hoạt động hiệu quả hơn.

- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 30% tổng số tiết
+ Làm bài tập trên lớp: 15% tổng số tiết

+ Thảo luận: 25% tổng số tiết

+ Thực hành, thực tập (ở PTN, nhà máy, điền dã, ...):

+ Hoạt động theo nhóm: 15% tổng số tiết
+ Tự học: 10% tổng số tiết
+ Kiểm tra: 5% tổng số tiết

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Cung cấp nền tảng lý thuyết cho các môn định hướng ngành và kinh tế ngành của tất cả các chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh. Môn học kinh tế học vĩ mô giúp chúng ta giải đáp những vấn đề quan trọng liên quan đến đời sống kinh tế của một quốc gia như (1) điều gì quy định mức sống và tốc độ tăng trưởng kinh tế của một quốc gia; (2)nguyên nhân nào gây ra lạm phát và thất nghiệp; (3)tại sao nền kinh tế thường xuyên biến động? (4)Chính phủ có vai trò gì trong việc khuyến khích tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, hạn chế thất nghiệp ở mức hợp lý và (5)Những thay đổi trong nền kinh tế toàn cầu có ảnh hưởng như thế nào đến thành tựu kinh tế vĩ mô của một quốc gia.
- Kỹ năng: Phân tích được thực trạng kinh tế vĩ mô trong các giai đoạn, tìm ra nguyên nhân và gợi ý chính sách để nền kinh tế hoạt động hiệu quả hơn.
- Thái độ:

3. Tóm tắt nội dung môn học:

- Tìm hiểu các mục tiêu và công cụ kinh tế vĩ mô
- Xác định được các chỉ tiêu phản ánh sản lượng và thu nhập của nền kinh tế. Tính toán được các chỉ tiêu tăng trưởng, lạm phát và thất nghiệp.
- Phân tích sự cân bằng trên thị trường hàng hoá và thị trường tiền tệ từ đó gợi ý chính sách để nền kinh tế hoạt động hiệu quả hơn.
- Phân tích quá trình tự điều chỉnh của nền kinh tế khi có các yếu tố tác động đến tổng cung, tổng cầu.
- Phân loại lạm phát, các nguyên nhân dẫn đến lạn phát, tác động của lạm phát đến nền kinh tế và các chính sách để kiểm soát lạm phát
- Phân loại thất nghiệp, nguyên nhân dẫn đến thất nghiệp, tác động của thất nghiệp đến nền kinh tế và các chính sách để hạn chế thất nghiệp

4. Học liệu:

- Tài liệu bắt buộc

- 1. Kinh tế học vĩ mô Nhà xuất bản giáo dục (Bộ giáo dục đào tạo) hoặc
- 2. Kinh tế học vĩ mô Nhà xuất bản giáo dục (trường kinh tế quốc dân).
- 3. Bài tập kinh tế vĩ mô Nhà xuất bản thống kê.

- Sách tham khảo

- 1. Kinh tế học (tập 2) Peter Smith/David Begg Nhà xuất bản giáo dục.
- 2. Kinh tế học (tập 2) Samuneson Nhà xuất bản giáo dục.

- 3. Kinh tế học vĩ mô N. Gregory Mankiw NXB Thống kê.
- 4. Kinh tế vi mô, câu hỏi trắc nghiệm và bài tập Nhà xuất bản thống kê.
- 5. Hướng dẫn thực hành kinh tế vĩ mô NXB Lao động.
 - Các trang web liên quan:
 - 1. http://www.fetp.edu.vn
 - 2. http://www.Kinhtehoc.com

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

	Hình thức dạy - học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lt	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
CHƯƠNG I: ĐẠI CƯƠNG VỀ K.TẾ HỌC							6
I. KHÁI NIỆM, ĐẶC TRƯNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KINH TẾ HỌC.	0.3		0.5		0.2		1
1. Khái niệm kinh tế học.							
2. Đặc trưng của kinh tế học.		"					
3. Phương pháp nghiên cứu kinh tế học.							
II. TỔ CHỨC KINH TẾ CỦA NỀN KINH TẾ	1		1				2
HỖN HỢP							
1. Ba chức năng cơ bản của một nền kinh tế.							
a.Sản xuất cái gi?							
b.Sản xuất như thế nào							
c. Sản xuất cho ai?							
2. Tổ chức kinh tế của nền kinh tế hỗn hợp							
a. Người tiêu dùng							
b. Doanh nghiệp							
c. Chính phủ							
d. Người nước ngoài			•				
II. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN							
1. Các yếu tố sản xuất, giới hạn khả năng sản			0.5				
xuất và chi phí cơ hội.							
a.Các yếu tố sản xuất.							
b. Đường giới hạn khả năng sản xuất							1
c. Chi phí cơ hội			0.5				_
2. Quy luật thu nhập giảm dần và quy luật chi							
phí cơ hội ngày càng tăng.							
a. Quy luật thu nhập giảm dần							
b. Quy luật chi phí cơ hội ngày càng tăng III. PHÂN TÍCH CUNG CÂU							
1. Biểu cầu – đường cầu			0.5				
			0.5				2
			1				
3. Cân bằng cung cầu CHƯƠNG II: KHÁI QUÁT VỀ KINH TẾ			1 1				
Học Vĩ Mô							10
I. ĐỔI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN							<u> </u>
CÚU CỦA KINH TẾ HỌC VĨ MÔ.							1
1.Đối tượng nghiên cứu của kinh tế học vĩ mô	0.5	1					

	Hình thức dạy - học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lt	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
2.Phương pháp nghiên cứu của ktế học vĩ mô II. HÊ THỐNG KINH TẾ VĨ MÔ.	0.5						
1. Tổng cung – tổng cầu của nền kinh tế.	1						
a. Tổng cung.							
b. Tông cầu							
2. Biểu diễn tổng cung - tổng cầu trên đồ thị	1		1				3
a. Bdiễn tổng cung – tổng cầu trên đồ thị.							
b. Phân biệt đường tổng cung trong ngắn							
hạn và dài hạn 3. Sự dịch chuyển của đường tổng cung - đường							
tổng cầu III. MỤC TIÊU VÀ CÔNG CỤ KT VĨ MÔ.							
1. Các mục tiêu kinh tế vĩ mô.	1	1.5	_				
a. Mục tiêu sản lượng.		1.5					
b. Mục tiêu ôn định giá cả							
c. Mục tiêu việc làm.							
d. Mục tiêu kinh tế đối ngoại			-				
e. Mục tiêu phân phối công bằng							4
2. Các chính sách kinh tế vĩ mô chủ yếu.	1.5		•				
a. Chính sách tài khoá							
b. Chính sách tiền tệ							
c. Chính sách thu nhập d. Chính sách kinh tế đối ngoại							
IV. KHÁI NIỆM VÀ CÁC MỚI QUAN HỆ	1						
KINH TÉ VĨ MÔ	1						
1. Tổng sản phẩm quốc dân và tổng sản phẩm quốc nội			0.2				
2. Tổng sản phẩm quốc dân và sự tăng trưởng kinh tế							2
3. Chu kỳ kinh doanh và sự thiếu hụt sản			0.2				
lượng. 4. Tăng trưởng và thất nghiệp			0.2				
4. Tăng trưởng và thất nghiệp3. Tăng trưởng và lạm phát			0.2				
4. lạm phát và thất nghiệp	<u> </u>		0.2				
CHƯƠNG III: TỔNG SẮN PHẨM VÀ THU			0.4				
NHẬP QUỐC DÂN							9
I. I. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GDP	<u> </u>						
1. Sơ đồ dòng luân chuyển kinh tế vĩ mô	0.5	2					
2. Phương pháp xác định GDP theo luồng sản	1	1					
phẩm							
a. Tiêu dùng của các hộ gia đình	<u> </u>						
b. Đầu tư của các doanh nghiệp							
c. Chi tiêu của Chính phủ d. Xuất khẩu ròng	<u> </u>						•
a. Aun mun rong	<u> </u>	<u> </u>	<u></u>		<u> </u>		6

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục) Lt t tập Tháp diễn		Hình thức dạy - học						
nhập hoặc chi phí cho các yếu tổ sản xuất. 4. Xác định GDP theo giá trị gia tăng II. MỐI QUAN HỆ GIỮA CẮC CHÍ TIẾU GDP, GNP, NNP, Y, Y _D 1. Từ GDP đến GNP 2. Từ GNP đến Sản phầm quốc đần rông (NNP) 0.2 3. Thu nhập Qidân (Y) và thu nhập khá sử dụng 0.2 2. Từ GNP đến Sản phầm quốc đần rồng (NNP) 0.2 3. Thu nhập Qidân (Y) và thu nhập khá sử dụng 0.2 0.2 (Y _D) III. CAC ĐỐNG NHẬT THỰC KINH TỆ VỊ Mỗ CƠ BẮN 1. ĐỘNG NHẬT THỰC GIỮA TIẾT KIỆM 0.5 VÁ ĐẦU TƯ 2. ĐỘNG NHẬT THỰC PHAN ẢNH MỘI QUAN HỆ GIỮA CẮC KHU VỰC TRONG NẾN KINH TỆ CHƯỚNG IV: TÔNG CẦU VÀ CHÍNH SẮCH TẢI KHOÁ 1. TỔNG CẦU VÀ SAN LƯỢNG CẦN BẮNG 1. 3 1. Tổng cầu trong mô hình giản đơn. a. Tiều đầng của các hộ gia đình b. Chi tiệu của Chính phủ b. Thuế và tổng cầu 3. Tổng cầu trong nên kinh tế đồng a. Chí tiệu của Chính phủ b. Thuế và tổng cầu 5. Tổng cầu trong nên kinh tế mở. 2. a Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 4. Tổng cầu trong nên kinh tế mở. 5. Thuế và tổng cầu 5. Thuế và tổng cầu 6. Thuế và thọ giá dần đơn b. Trong mô hình gián đơn b. Trong mô kinh tế đồng chưa có thuế c. Thuế cổ định b. Thuế và lệ e. Trong nên kinh tế mở 0.2 1. Chí thiếu SÁCH TAÏ KHOÁ 1. Chính sách tại khoá trong lý thuyệt. 2. Chính sách tại khoá trong lý thuyệt. 2. Chính sách tại khoá và và nể để thâm hụt ngắn sách Các bếin phập tài trợ cho thâm hụt ngắn sách Các bếin phập tài trợ cho thâm hụt ngắn sách Các bếin phập tài trợ cho thâm hụt ngắn sách Các bếin phập tài trợ cho thâm hụt ngắn sách Các bốin phập tài trợ cho thâm hụt ngắn sách ChưƠNG V: TIỆN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỆN TỆ 1. CHứCh NĂNG CỦA TIỆN TỆ 1. Chức NĂNG CỦA TIỆN TỆ 1.	, , , , , , , , , , , , , , , , , , , ,	Lt	_		TN, điền	học, tự		, –
4. Xác dịnh GĐP theo giấ trị gia tăng		0.5	0.5	0.5				
II. MỘI QUAN HỆ GIỮA CÁC CHỈ TIẾU GDP, GNP, NNP, Y, Yp		<u></u>						
Capp. GNP, NNP, Y. Yo. 1. Từ GDP đến GNP 2. Từ GDP đến GNP 0.2 2. Từ GDP đến Sứn phẩm quốc dân ròng (NNP) 0.2 3. Thu nhập Quần (Y) và thu nhập khả sử dụng 0.2 0.2 1 (Yo.) (Yo.) 1 (Yo.) (Yo.) 1 (Yo.) (Yo.) 1 (Yo.) (Yo.) (Yo.) (Yo.) 1 (Yo.)								
1. Từ GDP đến GNP 0.2 0.2 2. Từ GNP đến sản phẩm quốc dẫn ròng (NNP) 0.2 3. Thu nhập Quần (Y) và thu nhập khá sử dụng 0.2 0.2 (Yc)								
2. Từ GNP đến sản phẩm quốc dân ròng (NNP)		0.2	0.2					
3. Thu nhập Qdân (Y) và thu nhập khả sử dụng 0.2 0.2 (Yo) III. CÁC ĐỐNG NHÁT THỰC KINH TĒ VÌ MÔ CƠ BẢN 1. ĐỘNG NHÁT THỰC GIỮA TIẾT KIỆM 0.5 VÀ ĐẦU TỰ 2. ĐỘNG NHÁT THỰC PHÁN ÁNH MỚI 0.5 QUAN HỆ GIỮA CÁC KHU VỰC TRONG NÊN KINH TÊ CHƯƠNG IV: TÔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. TỔNG CẦU VÀ SAN LƯỢNG CĂN BẮNG 1 3 1. Tổng cầu trong mô hình giản dơn. 0.5 a. Tiêu dùng của các hộ gia dình b. Chi tiêu dùa tư của các doanh nghiệp 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đồng 0.5 a. Chi tiêu của Chính phủ b. Thuế và tổng cầu a Chi nh phủ b. Thuế và tổng cầu trong nền kinh tế mở. 2 a. Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 0.5 4. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. 0.5 d. 4. Tổng cầu và phương pháp xác dịnh sản lượng cần bảng a. Trong mô hình giản dơn b. Trong mên kinh tế dóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.5 d. Thuế vở lệ e. Trong mên kinh tế mở 0.2 l. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thục tế 3. Chính sách tài khoá và vẫn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trọ cho thâm hụt ngân sách Chương V: TIẾN TẾ VÀ CHÍNH SÁCH TIỆN TỆ 1. CHỮC NĂNG CỦA TIỆN TЁ 1. CHỮC NĂNG CỦA TIỆN TỀ 1. Từ		. L	0.2					2
(Y _D) III. CÁC ĐỘNG NHẤT THỰC KINH TẾ VÌ MỘ CƠ BÁN 1. DỐNG NHẬT THỰC GIỮA TIẾT KIỆM VÀ ĐẦU TỰ 2. ĐỘNG NHẬT THỰC PHÂN ÁNH MỘI 0.5 QUÂN HỆ GIỮA CẮC KHU VỰC TRONG NỀN KINH TẾ CHƯƠNG IV: TỔNG CẦU VÀ CHÍNH SẮCH TÀI KHOÁ 10 1 10 11 10 10 10 10		. 	0.0				-1	
III. CÁC ĐỘNG NHÁT THỰC KINH TẾ VÍ MỘ CƠ BẮN		0.2	0.2				1	
MÔ CƠ BẢN 1. ĐỘNG NHẬT THỰC GIỮA TIẾT KIỆM 0.5 VÀ DÂU TƯ 2. ĐỘNG NHẬT THỰC PHÂN ANH MỚI 0.5 QUAN HỆ GIỮA CÁC KHU VỰC TRONG NÊN KINH TẾ 10 CHƯƠNG IV: TỔNG CẦU VÀ CHÍNH 13 1. TỔNG CẦU VÀ SAN LƯỢNG CẦN BẢNG 1 1. TỔNG CẦU VÀ SAN LƯỢNG CẦN BẢNG 1 2. Tổng cầu trong mô hình giản đơn. 0.5 a. Tiểu dùng của các hộ gia đình 0.5 b. Chi tiêu của Chính phủ 0.5 b. Thuế và tông cầu 3. 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mỡ. 2 a. Xuất khẩu 0.5 b. Nhập khẩu. 0.5 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cầu và phương pháp xác định sản lượng cần bằng 2 a. Trong môn kinh tế dống chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.5 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nên kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TẢI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá và vàn để thâm hụt ngân sách 2 CHƯỚNG V: TIẾN TẾ 13 1. Chức nằng Của TIÊN TỆ <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td>								
1. ĐỘNG NHẬT THỰC GIỮA TIẾT KIỆM VÀ DẦU TƯ 2. ĐỘNG NHẬT THỰC PHAN ANH MỘI QUAN HỆ GIỮA CÁC KHU VỰC TRONG NỀN KINH TẾ CHỰCONG IV: TÔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. TỔNG CẦU VÀ SAN LƯỢNG CẦN BẰNG 1 3 1. Tổng cầu trong mỗ hình giản đơn. 0.5 a. Tiêu dùng của các hộ gia đình b. Chi tiêu dầu tư của các doanh nghiệp 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đống 0.5 a. Chi tiêu của Chính phủ b. Thuế và tổng cầu 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mởo. 2 a. Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cần bằng a. Trong mỗ hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đống 0.5 c. Thuế cỏ định d. Thuế tỷ lệ 0.3 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong mền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyệt. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính Sách tài khoá trong thực tế 4. Chính Sách tài khoá trong thực tế 5. Chính Sách tài khoá trong thực tế 6. Chương V: Tiến Tế VÀ Chính SÁCH TIỆN TỆ 6. Chức nằng của tiền. 0.5								
VÀ ĐẦU TƯ 1 2. ĐỘNG NHẤT THỰC PHÂN ẨNH MỐI 0.5 QUAN HỆ GIỮA CÁC KHU VỰC TRONG NEN KINH TẾ CHƯƠNG IV: TỔNG CẦU VÀ CHÍNH 1 SÁCH TẦI KHOÁ 1 1. Tổng cầu trong mô hình giản đơn. 0.5 a. Tiệu dàng của các hộ gia đình 0.5 b. Chỉ tiêu của Chính phủ 0.5 a. Chỉ tiêu của Chính phủ 0.5 b. Thuế và tổng cầu 3 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mỡ. 2 a. Xuấi khẩu 0.5 b. Nhập khẩu. 0.5 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cầu bằng 0.5 a. Trong mô hình giản đơn 0.5 b. Trong nên kinh tế mỡ 0.5 c. Thuế cổ định 0.5 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nên kinh tế mỡ 0.2 II. CHÍNH SÁCH TĂI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyệt. 2 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá và vấn để thâm hụt ngân sách 2 Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách 2 CHƯƠNG V: TIỀN TẾ VÀ CHÍNH SÁCH 13 <		0.5						
2. ĐỘNG NHẤT THÚC PHAN ÁNH MỘI QUAN HỆ GIỮA CÁC KHU VỰC TRONG NỀN KINH TẾ CHƯƠNG IV: TỔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ I. TỔNG CẦU VÀ SAN LƯỢNG CẦN BẮNG 1 3 1. Tổng cầu trong mô hình giản đơn. 0.5 a. Tiểu dùng của các hộ gia đình b. Chỉ tiểu đầu tư của các doanh nghiệp 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đống 0.5 a. Chỉ tiểu của Chính phủ b. Thuế và tổng cầu 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mố. 2 a. Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 0.5 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng a. Trong mô hình giản đơn b. Trong mô hình giản đơn b. Trong mô hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đống chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.5 d. Thuế tỷ lệ 0.3 c. Trong mên kinh tế mỡ 11. CHÍNH SÁCH TĂI KHOÁ 11. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và nổ để thâm hụt ngân sách Các biến pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯONG V: TIỀN TỆ 1. CHỮC NĂNG CỦA TIẾN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5	I	0.0						1
NỀN KINH TẾ CHƯỚNG IV: TỔNG CẦU VẪ CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. TỔNG CẦU VỀ SAN LƯỢNG CẦN BẮNG 1. TỔNG CẦU VỀ SAN LƯỢNG CẦN BẮNG 2. Tổu dùng của các hộ gia đình b. Chi tiêu dầu tư của các doanh nghiệp 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng a. Chi tiêu của Chính phủ b. Thuế và tổng cầu 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mỡ. a. Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 4. Tổng cầu về phương pháp xác định sắn lượng cầu bằng a. Trong môn hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế c. Thuế cổ định 0.5 d. Thuế tỷ lệ e. Trong nền kinh tế mở 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn để thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỆN TỆ 1. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức nằng của tiền.		0.5						_
CHUONG IV: TÔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ	QUAN HỆ GIỮA CÁC KHU VỰC TRONG							
SÁCH TÀI KHOÁ 10 I. TÖNG CÂU VA SAN LƯỢNG CÂN BĂNG 1 1. Tổng cầu trong mô hình giản đơn. 0.5 a. Tiêu dùng của các hộ gia đình 0.5 b. Chi tiêu của Các Hoạnh nghiệp 0.5 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng 0.5 a. Chỉ tiêu của Chính phủ 0.5 b. Thuế và tổng cầu 3 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. 2 a. Xuất khẩu 0.5 b. Nhập khẩu. 0.5 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cầu bằng 0.5 a. Trong mô hình giản đơn 0.5 b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế có định 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TẢI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2 2. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách 3 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách 13 13 1 15 CHƯONG V: TIỀN TẾ VÀ CHÍNH SÁCH 13 11 CHỮUN NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1 1. Chức năng của tiến. 0.5								
1. TỔNG CẦU VÀ SẮN LƯỢNG CẦN BẮNG 1 3 1. Tổng cầu trong mô hình giản dơn. 0.5 a. Tiêu dùng của các hộ gia đình 0.5 b. Chi tiêu đầu tư của các doanh nghiệp 0.5 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng 0.5 a. Chi tiêu của Chính phủ 0.5 b. Thuế và tổng cầu 0.5 a. Xuất khẩu 0.5 b. Nhập khẩu. 0.5 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng 0.5 a. Trong mô hình giản đơn 0.5 b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.3 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong lýt thuyết. 2 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách 3 Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách 13 CHƯỚNG V: TIỆN TẾ VÀ CHÍNH SÁCH 13 I. CHỨC NĂNG CỦA TIỆN TỆ 1 1. Chức năng của tiền. 0.5								
1. Tổng cầu trong mô hình giản đơn. 0.5 a. Tiêu dùng của các hộ gia đình 0.5 b. Chỉ tiêu đầu tư của các doanh nghiệp 0.5 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng 0.5 a. Chỉ tiêu của Chính phủ 0.5 b. Thuế và tống cầu 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. 2 a. Xuất khẩu 0.5 b. Nhập khẩu. 0.5 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng 0.5 a. Trong mô hình giản đơn 0.5 b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.5 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÂI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá và vàn đề thâm hụt ngân sách 2 Cắc biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách 13 CHƯƠNG V: TIỀN TẾ VÀ CHÍNH SÁCH 13 I. CHỨUC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1 I. Chức năng của tiền. 0.5	Į.							10
a. Tiêu dùng của các hộ gia đình b. Chi tiêu đầu tư của các doanh nghiệp 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng 0.5 a. Chi tiêu của Chính phủ 0.5 b. Thuế và tổng cầu 2 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. 2 a. Xuất khẩu 0.5 b. Nhập khẩu. 0.5 4.Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng 0.5 a. Trong mồ hình giản đơn 0.5 b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá và vấn để thâm hụt ngân sách 3 CHƯƠNG V: TIẾN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH 13 TIÈN TỆ 1 1. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1 1. Chức năng của tiền. 0.5			3					
b. Chi tiêu đầu tư của các doanh nghiệp 2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng a. Chi tiêu của Chính phủ b. Thuế và tổng cầu 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. a. Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cần bằng a. Trong mô hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế c. Thuế cổ định d. Thuế tỷ lệ e. Trong nền kinh tế mở II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá và vẫn để thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHUONG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỆN TỆ 1. CHỨC NĂNG CỦA TIỆN TỆ 1. Chức năng của tiền.		0.5						
2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng 0.5 a. Chi tiêu của Chính phủ 0.5 b. Thuế và tổng cầu 2 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. 2 a. Xuất khẩu 0.5 b. Nhập khẩu. 0.5 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng 0.5 a. Trong mô hình giản đơn 0.5 b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.3 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách 3 CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH 13 I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1 1. Chức năng của tiền. 0.5								
a. Chi tiêu của Chính phủ b. Thuế và tổng cầu 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. 2 a. Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cần bằng a. Trong mô hình gián đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 1. Chính SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIÈN TÊ VÀ CHÍNH SÁCH TIÈN TỆ 1. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền.								
b. Thuế và tổng cầu 2 3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. 2 a. Xuất khẩu 0.5 b. Nhập khẩu. 0.5 4.Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cần bằng 0.5 a. Trong mô hình gián đơn 0.5 b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.3 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách 3 CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH 13 I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1 1. Chức năng của tiền. 0.5		0.5						
3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở. a. Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 4.Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng a. Trong mô hình gián đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế c. Thuế cổ định d. Thuế tỷ lệ e. Trong nền kinh tế mở II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài try cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền.	a. Chi tiêu của Chính phủ							
a. Xuất khẩu b. Nhập khẩu. 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng a. Trong mô hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế c. Thuế cổ định d. Thuế tỷ lệ e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯONG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền.	· ·							
b. Nhập khẩu. 4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng a. Trong mô hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế c. Thuế cổ định d. Thuế tỷ lệ e. Trong nền kinh tế mở II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền.	3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở.	2						
4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng a. Trong mô hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế c. Thuế cổ định d. Thuế tỷ lệ e. Trong nền kinh tế mở II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền.	a. Xuất khẩu							7
lượng cân bằng a. Trong mô hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.5 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 2 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3 3. Chính sách tài khoá và vẫn để thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH 13 I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 1. Chức năng của tiền. 0.5	-	0.5						
a. Trong mô hình giản đơn b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế 0.5 c. Thuế cổ định 0.5 d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn để thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỀ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ 1. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5								
b. Trong nền kinh tế đóng chưa có thuế c. Thuế cổ định d. Thuế tỷ lệ e. Trong nền kinh tế mở II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5								
c. Thuế cổ định d. Thuế tỷ lệ 0.3 e. Trong nền kinh tế mở 0.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỀ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5								
d. Thuế tỷ lệ e. Trong nên kinh tế mở O.2 II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỀ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỀ 1. Chức năng của tiền. O.3 1		. 						
e. Trong nên kinh tế mở II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỀ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền.		ļ						
II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ 1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 2								
1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết. 2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ 1. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5		0.2						
2. Chính sách tài khoá trong thực tế 3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5				2			1	
3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt ngân sách Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỰC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5								
Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5								3
CHƯƠNG V: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5								
TIỀN TỆ I. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5	L							
I. CHÚC NĂNG CỦA TIỀN TỆ 1. Chức năng của tiền. 0.5 1	TIỀN TÊ							13
1. Chức năng của tiền. 0.5	I. CHÚC NĂNG CỦA TIỀN TỆ					<u> </u>		
		0.5	1					1
2. 1 Hall 10at 110ll• U.J	2. Phân loại tiền.	0.5	1					

	Hình thức dạy - học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lt	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
II. MỨC CUNG TIỀN VÀ VAI TRÒ KIỂM SOÁT TIỀN TỆ CỦA NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG 1. Tiền cơ sở	0.5						
2. Hoạt động của hệ thống ngân hàng thương mại3. Xác định mức cung tiền.	0.1						3
4. NHTW và vai trò kiểm soát tiền tệ của NHTW	0.5			\$4			
III. MỨC CẦU VỀ TIỀN	0.5						
1. Các loại tài sản tài chính	0.5						
Mức cầu về tiền Mức cầu về tài sản	0.25						1.5
	L						
4. Mối quan hệ giữa mức cầu về tiền và mức cầu về trái phiếu IV. TIỀN TỆ, LÃI SUẤT VÀ TỔNG CẦU	0.5	·····	•	Sec			
1. Cân bằng trên thị trường tiền tệ	0.5	3					
2. Tiền tệ lãi suất, tổng cầu	0.5						
3. Mô hình IS - LM	1.5		•				
a. Đường IS b. Đường LM							5.5
c.Lãi suất cân bằng trên thị trường tiền tệ và sản							
lượng cân bằng trên thị trường hàng hoá.							
V. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ, CHÍNH SÁCH			1			1	
TIỀN TỆ VÀ SỰ PHỐI HỢP 2 CHÍNH SÁCH							
1. Chính sách tài khoá							2
2. Chính sách tiền tệ							4
3. Phối hợp chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ.							
CHƯƠNG VI: TỔNG CUNG VÀ CHU KỲ KINH DOANH							6
I. TỔNG CUNG VÀ THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG							
1. Thị trường lao động.			1				
a. Cung lao động							
b. Cầu về lao động							
c. Cân bằng trên thị trường lao động							
2. Giá cả tiền công và việc làm			0.5				
3. Hai trường hợp đặc biệt của đường tổng cung.			0.5				3
a. Trường phái Keynes							
b. Trường phái cổ điển							
4. Đường tổng cung thực tế trong ngắn hạn.			1				
a. Mối quan hệ giữa sản lượng và lao động							
b. Mối quan hệ giữa lao động và tiền lương							
c. Mối quan hệ giữa tiền lương và giá cả							

	Hình thức dạy - học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lt	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
II. MỐI QUAN HỆ TỔNG CUNG TỔNG CẦU VÀ QUÁ TRÌNH TỰ ĐIỀU CHỈNH CỦA NỀN KINH TẾ 1. Mối quan hệ tổng cung – tổng cầu 2. Sự điều chỉnh ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. a. Điều chỉnh trong ngắn hạn b.Điều chỉnh trong trung hạn c. Điều chỉnh trong dài hạn 3. Chu kỳ kinh doanh CHƯƠNG VII: LẠM PHÁT - THẤT NGHIỆP			1 1 1				3
I. LAM PHÁT							8.5
1. E/MTTMT 1. Khái niệm về lạm phát 2. Quy mô của lạm phát. 3. Tác động của lạm phát 4. Các lý thuyết về lạm phát 5. Các biện pháp khắc phục			0.25 0.25 0.5 1.25				3.25
 II. THÂT NGHIỆP . 1. Một số khái niệm 2. Tác hại của thất nghiệp 3. Phân loại thất nghiệp 4. Thất nghiệp tự nhiên và các nhân tố ảnh hưởng 5. Hạ thấp tỷ lệ thất nghiệp 			0.5 0.5 1.25 0.5 0.5				3.25
III. MỐI QUAN HỆ GIỮA LẠM PHÁT VÀ THẤT NGHIỆP. 1. Đường Philips ban đầu 2. Đường Philips mở rộng 3. Đường Philips dài hạn			0.5 0.25 0.75			1	2.5
CHƯƠNG VIII: KINH TẾ VĨ MÔ TRONG NỀN KINH TẾ MỞ							5
I. NGUYÊN TẮC VỀ LỢI THỂ SO SÁNH		<u> </u>			1		1
II. CÁN CÂN THANH TOÁN QUỐC TẾ					1		1
III.TŸ GIÁ HỐI ĐOÁI VÀ HỆ THỐNG TÀI CHÍNH QUỐC TẾ 1.Tỷ giá hối đoái và thị trường ngoại hối 2. Vai trò của tỷ giá hối đoái và mối quan hệ giữa tỷ giá hối đoái và cán cân TTQT. 3. Các hệ thống tiền tệ quốc tế 4. Tác động của các chính sách kinh tế vĩ mô chủ yếu trong nền kinh tế mở					1 0.5 0.5		3
Tổng (tiết)							68

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về h.thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
1	CHƯƠNG I: ĐẠI CƯƠNG VỀ KINH TẾ HỌC	Giảng, Tổ chức thảo luận, đặt vấn đề yêu cầu SV tìm hiểu và trình bày vấn đề trên lớp, cùng thảo luận	SV được giới thiệu tài liệu đọc trước SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày, <i>làm</i> bài tập.	6
	I. KHÁI NIỆM, ĐẶC TRƯNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỬU KINH TẾ HỌC. 1. Khái niệm kinh tế học. 2. Đặc trưng của kinh tế học. 3. Phương pháp nghiên cứu ktế học.	Giảng; SV trình bày vấn đề ; Thảo luận, trả lời câu hỏi		1
	II. TỔ CHỨC KINH TẾ CỦA NỀN KINH TẾ HỖN HỢP 1. Ba chức năng cơ bản của một nền kinh tế. 2. Tổ chức kinh tế của nền kinh tế hỗn hợp	Giảng; SV trình bày vấn đề ; Thảo luận, trả lời câu hỏi.	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày	2
	 MỘT SỐ K. NIỆM CƠ BẨN Các yếu tố sản xuất, giới hạn khả năng sản xuất và chi phí cơ hội. Quy luật thu nhập giảm dần và quy luật chi phí cơ hội ngày càng tăng. 	SV trình bày vấn đề ; Thảo luận, trả lời câu hỏi.	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày	1
2	 III. PHÂN TÍCH CUNG CẦU Biểu cầu – đường cầu Biểu cung - đường cung Cân bằng cung cầu 	SV trình bày vấn đề ; Thảo luận, trả lời câu hỏi.	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày	2
	CHƯƠNG II: KHÁI QUÁT VỀ KINH TẾ HỌC VĨ MÔ	Giảng, Tổ chức thảo luận, đặt vấn đề yêu cầu SV tìm hiểu và trình bày vấn đề trên lớp, cùng thảo luận	SV được giới thiệu tài liệu đọc trước SV phải tự tìm thêm tài liệu chbị cho bài trình bày, <i>làm bài tập</i>	10
	 I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỬU CỦA KINH TẾ HỌC VĨ MÔ. 1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế học vĩ mô 2. Phương pháp ng.cứu của kinh tế học vĩ mô 	Giảng; SV trình bày vấn đề ; Thảo luận, trả lời câu hỏi		1
3	 II. HỆ THỐNG KINH TẾ VĨ MÔ. 1. Tổng cung - tổng cầu của nền kinh tế. 2. Biểu diễn tổng cung - tổng cầu trên đồ thị 3. Sự dịch chuyển của đường tổng cung - đường tổng cầu 	giảng; SV trình bày vấn đề ; Thảo luận, trả lời câu hỏi		3

Tuần	Nội dung	Chi tiết về h.thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	 III. MỤC TIÊU VÀ CÔNG CỤ K.TÊ VĨ MÔ. 1. Các mục tiêu kinh tế vĩ mô. 1. Các chính sách ktế vĩ mô chủ yếu. 	Giảng; SV trình bày vấn đề; Thảo luận; Trả lời câu hỏi; làm bài tập.	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày	4
4	IV.KHÁI NIỆM VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ KINH TẾ VĨ MÔ 1.Tổng sản phẩm quốc dân và tổng sản phẩm quốc nội 2. Tổng sản phẩm quốc dân và sự tăng trưởng kinh tế 3. Chu kỳ kinh doanh và sự thiếu hụt sản lượng. 4. Tăng trưởng và thất nghiệp 5. Tăng trưởng và thất nghiệp	Giảng; SV trình bày vấn đề ; Thảo luận ; trả lời câi hỏi.	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày	2
	CHƯƠNG III: TỔNG SẮN PHẨM VÀ THU NHẬP QUỐC DÂN	Giảng, Tổ chức thảo luận, đặt vấn đề yêu cầu SV tìm hiểu và trình bày vấn đề trên lớp, cùng thảo luận	SV được giới thiệu tài liệu đọc trước SV phải tự tìm thêm tài liệu chbị cho bài trình bày, <i>làm bài</i> tập	9
4-5	 II. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GDP 1. Sơ đồ dòng luân chuyển kinh tế vĩ mô 2. Phương pháp xác định GDP theo luồng sản phẩm 3. Phương pháp xác định GDp theo luồng thu nhập hoặc chi phí cho các yếu tố sản xuất. 	Giảng Bài tập Giảng		6
	 4. Xác định GDP theo giá trị gia tăng III.MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC CHỈ TIÊU GDP, GNP, NNP, Y, Y_D 1. Từ GDP đến GNP 2. Từ GNP đến sản phẩm quốc dân ròng (NNP) 3. Thu nhập quốc dân (Y) và thu nhập khả sử dụng (Y_D) 	Bài tập		2
6	IV. CÁC ĐỒNG NHẤT THỰC KINH TẾ VĨ MÔ CƠ BẨN 1. Đồng nhất thức giữa tiết kiệm và đầu tư 2. Đồng nhất thức phản ánh mối quan hệ giữa các khu vực trong nền kinh tế	Giảng; SV trình bày vấn đề. Bài tập		2
ļ	CHƯƠNG IV: TỔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ	Giảng, Tổ chức thảo luận, đặt vấn đề yêu cầu SV tìm hiểu và trình bày vấn đề trên lớp, cùng thảo luận	SV được giới thiệu tài liệu đọc trước SV phải tự tìm thêm tài liệu chbị cho bài trình bày, <i>làm bài</i> tập	10

Tuần	Nội dung	Chi tiết về h.thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
7	I. TỔNG CẦU VÀ SẮN LƯỢNG		-	
	CÂN BẰNG	Ciảng, CV trình hày	CV phải đạo tài liâu	
	1. Tổng cầu trong mô hình giản đơn.	Giảng; SV trình bày vấn đề; Thảo luận,	SV phải đọc tài liệu trước	
	2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng	làm bài tập	SV phải tự tìm thêm	7
	3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở.		tài liệu chuẩn bị cho	'
	4. Tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng		bài trình bày	
8	II. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ			
	1.Chính sách tài khoá trong lý thuyết.			
	2. Chính sách tài khoá trong thực tế	Giảng; SV trình bày	SV phải đọc tài liệu	
	3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm	vấn đề. Thảo luận	trước	
	hụt ngân sách	tình huống	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho	3
	4. Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt		bài trình bày	
	ngân sách	O'' B' 1/ 12	3	
	CHƯƠNG V: TIỀN TÊ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ	Giảng, Tổ chức thảo luận, đặt vấn đề yêu	SV được giới thiệu tài liệu đọc trước	
	SACII IIEN I E	cầu SV tìm hiểu và	SV phải tự tìm thêm	-
		trình bày vấn đề trên	tài liệu chbị cho bài	13
		lớp, cùng thảo luận	trình bày, <i>làm bài</i>	
			tập	
	I.CHÚC NĂNG CỦA TIỀN TỆ	Giảng, Tổ chức thảo		
	1. Chức năng của tiền.	luận, đặt vấn đề yêu	SV phải đọc tài liệu	
	2. Phân loại tiền.	cầu SV tìm hiểu và trình bày vấn đề trên	trước.	1
		lớp, cùng thảo luận	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho	
		lop, cang mao raan	bài trình bày	
9	II.MỨC CUNG TIÊN VÀ VAI TRÒ		,	
	KIỂM SOÁT TIỀN TỆ CỦA NGÂN			
	HÀNG TRUNG ƯƠNG	Giảng; SV trình bày		
	1. Tiền cơ sở	vấn đề; Thảo luận;		
	2. Hoạt động của hệ thống ngân hàng	làm bài tập		3
	thương mại 3. Xác định mức cung tiền.			
	4. NHTW và vai trò kiểm soát tiền tệ			
	của NHTW			
10	III. MỨC CÂU VỀ TIỀN	Giảng, thảo luận, SV		
	1. Mức cầu về tài sản	trình bày vấn đề, làm		4 =
	2. Mối quan hệ giữa mức cầu về tiền	bài tập		1.5
	và mức cầu về trái phiếu			
	IV. TIỀN TỆ, LÃI SUẤT VÀ TỔNG			
	CÂU	Giảng, thảo luận, SV		
	1. Cân bằng t	trình bày vấn đề, làm		5.5
	rên thị trường tiền tệ	bài tập		5.5
	2. Tiền tệ lãi suất, tổng cầu			
	3. Mô hình IS - LM			
11	V. CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ,			
	CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ VÀ SỰ	Giảng, thảo luận, SV		2
	PHÔI HỌP 2 CHÍNH SÁCH	trình bày vấn đề, làm		

Tuần	Nội dung	Chi tiết về h.thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	1. Chính sách tài khoá	bài tập	•	
	2. Chính sách tiền tệ			
	3. Phối hợp chính sách tài khoá và			
	chính sách tiền tệ.			
	CHƯƠNG VI: TỔNG CUNG VÀ	Tổ chức thảo luận,	SV được giới thiệu	
	CHU KỲ KINH DOANH	đặt vấn đề yêu cầu	tài liệu đọc trước.	
		SV tìm hiểu và trình	SV phải tự tìm thêm	6
		bày vấn đề trên lớp,	tài liệu chbị cho bài	
		cùng thảo luận	trình bày, <i>làm bài</i> <i>tập</i> .	
11	I.TÔNG CUNG VÀ THI TRƯỜNG		iip .	
	LAO ĐỘNG	Tổ chức thảo luận,	SV được giới thiệu	
	1. Thị trường lao động.	đặt vấn đề yêu cầu	tài liệu đọc trước.	
	2. Giá cả tiền công và việc làm	SV tìm hiểu và trình	SV phải tự tìm thêm	3
	3. Hai trường họp đặc biệt của đường tổng	bày vấn đề trên lớp,	tài liệu chuẩn bị cho	
	cung.	cùng thảo luận	bài trình bày	
	4. Đường tổng cung thực tế trong ngắn hạn.			
12	II. MỐI QUAN HỆ TỔNG CUNG	Tổ chức thảo luận,	SV được giới thiệu	
	TỔNG CẬU VÀ QUÁ TRÌNH TỰ	đặt vấn đề yêu cầu	tài liệu đọc trước.	
	ĐIỀU CHỈNH CỦA NỀN KINH TẾ	SV tìm hiểu và trình	SV phải tự tìm thêm	
	1. Mối quan hệ tổng cung – tổng cầu	bày vấn đề trên lớp,	tài liệu chuẩn bị cho	3
	2. Sự điều chỉnh ngắn hạn, trung hạn và	cùng thảo luận	bài trình bày, <i>làm</i>	
	dài hạn.		bài tập .	
	3. Chu kỳ kinh doanh	TP 2 -1-7 41-2 - 12	CX7 1 : 4: 41-: 4	
	CHƯƠNG VII: LẠM PHÁT - THẤT NGHIỆP	Tổ chức thảo luận, đặt vấn đề yêu cầu	SV được giới thiệu tài liệu đọc trước.	
	THAT NGHIỆF	SV tìm hiểu và trình	SV phải tự tìm thêm	
		bày vấn đề trên lớp,	tài liệu chuẩn bị cho	8.5
		cùng thảo luận	bài trình bày, <i>làm</i>	
			bài tập .	
13	I. LẠM PHÁT	Tổ chức thảo luận,	SV được giới thiệu	
	1. Khái niệm về lạm phát	đặt vấn đề yêu cầu		
	2. Quy mô của lạm phát.	SV tìm hiểu và trình	SV phải tự tìm thêm	2.25
	3. Tác động của lạm phát	bày vấn đề trên lớp,	tài liệu chuẩn bị cho	3.25
	4. Các lý thuyết về lạm phát	cùng thảo luận	bài trình bày, <i>làm</i> <i>bài tập</i> .	
	5. Các biện pháp khắc phục		vai iąp .	
	IITHẤT NGHIỆP			
	1. Một số khái niệm	Tổ chức thảo luận,	SV được giới thiệu	
	2.Tác hại của thất nghiệp	đặt vấn đề yêu cầu		
	3. Phân loại thất nghiệp	SV tìm hiểu và trình	SV phải tự tìm thêm	
	4.Thất nghiệp tự nhiên và các nhân tố ảnh	bày vấn đề trên lớp,	tài liệu chuẩn bị cho	3.25
	hưởng	cùng thảo luận	bài trình bày, <i>làm</i>	
	5. Hạ thấp tỷ lệ thất nghiệp		bài tập .	
14	III. MỐI QUAN HỆ GIỮA LẠM			
	PHÁT VÀ THẤT NGHIỆP			2
	1.Đường Philipsban đầu			~
	2. Đường Phiips mở rộng			

Tuần	Nội dung	Chi tiết về h.thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	3. Đường philips dài hạn		·	
	CHƯƠNG VIII: KINH TẾ VĨ MÔ TRONG NỀN KINH TẾ MỞ	GV đặt vấn đề yêu cầu SV tìm hiểu và	tài liệu đọc trước.	
		trình bày vấn, cùng thảo luận theo nhóm và nộp báo cáo	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày.	5
	I. NGUYÊN TẮC VỀ LỢI THỂ	GV đặt vấn đề yêu cầu SV tìm hiểu và	SV được giới thiệu tài liệu đọc trước.	
	SO SÁNH	trình bày vấn, cùng thảo luận theo nhóm và nộp báo cáo	SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày.	1
15	ILCÁNCÂNTHANHTOÁNQUÔCTÉ	GV đặt vấn đề yêu cầu SV tìm hiểu và trình bày vấn, cùng thảo luận theo nhóm và nộp báo cáo	SV được giới thiệu tài liệu đọc trước. SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày.	1
	III.TY GIÁ HỐI ĐOÁI VÀ HỆ THỐNG TÀI CHÍNH QUỐC TẾ. 1. Tỷ giá hối đoái và thị trường ngoại hối 2. Vai trò của tỷ giá hối đoái và mối quan hệ giữa tỷ giá hối đoái và cán cân TTQT.	GV đặt vấn đề yêu cầu SV tìm hiểu và trình bày vấn, cùng thảo luận theo nhóm và nộp báo cáo	tài liệu đọc trước.	3
	 3. Các hệ thống tiền tệ quốc tế 4. Tác động của các chính sách kinh tế vĩ mô chủ yếu trong nền kinh tế mở 		SV phải tự tìm thêm tài liệu chuẩn bị cho bài trình bày.	-

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Chuẩn bị bài trước khi lên lớp
- Hoàn thành các bài tập
- Tham gia thảo luận, trao đổi, trả lời câu hỏi

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Kiểm tra học trình (3 bài)
- Thảo luận, Trình bày và trả lời các vấn đề
- Thi trắc nghiệm hết môn

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Điểm quá trình- Thi hết môn:30%70%

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy, ...): hòng trang bị âm thanh, máy chiếu
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà, ...): Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận, tham gia xây dựng bài và thực hiện đầy đủ các bài tập được giao.

Hải Phòng, ngày tháng năm 2011 **Người viết đề cương chi tiết**

Chủ nhiệm Khoa

ThS. Hòa Thị Thanh Hương

Ths.Nguyễn Thị Diệp